

KẾT QUẢ CHẤM THI TỐT NGHIỆP ĐẠI HỌC NĂM 2019
(LỚP K7A1,B1_LT_VLVH-Ngành QLDD; K7A_LT_QLTNR)

ĐỢT THI: Ngày 2 và 3 tháng 8 năm 2019

TT	Họ và Tên	Lớp	Ngày sinh	Điểm môn thi				Ghi chú
				Trắc địa địa chính	QLHC về Đất đai	Đa dạng sinh học	QL sâu bệnh hại	
1	Lê Thị Xuân Chinh	K7A_LTTC_QLDD_NT	11/11/1989	7,0	9,0			
2	Nguyễn Duy Cường	K7A_LTTC_QLDD_NT	10/08/1986	8,0	5,0			
3	Hoàng Thị Bích Hoài	K7A_LTTC_QLDD_NT	20/12/1988	7,0	5,0			
4	Nguyễn Thanh Hưng	K7A_LTTC_QLDD_NT	12/03/1988	10,0	7,0			
5	Lê Thị Mỹ Lan	K7A_LTTC_QLDD_NT	04/07/1994	8,0	7,0			
6	Nguyễn Văn Lâm	K7A_LTTC_QLDD_NT	29/09/1992	8,0	6,0			
7	Lương Bá Linh My	K7A_LTTC_QLDD_NT	14/11/1985	8,0	7,0			
8	Phan Trọng Nghĩa	K7A_LTTC_QLDD_NT	15/04/1991	7,0	6,0			
9	Pi Năng Thị Ngoen	K7A_LTTC_QLDD_NT	22/02/1991	5,0	5,0			
10	Phan Thị Minh Nhật	K7A_LTTC_QLDD_NT	20/11/1985	8,0	7,0			
11	Nguyễn Quốc Phi	K7A_LTTC_QLDD_NT	26/07/1986					Vắng
12	Nguyễn Xuân Phúc	K7A_LTTC_QLDD_NT	19/07/1986	8,0	7,0			
13	Lê Thiên Quốc	K7A_LTTC_QLDD_NT	24/12/1984	8,0	7,0			
14	Phương Nguyên Quốc	K7A_LTTC_QLDD_NT	16/10/1982	8,0	8,0			
15	Đình Thanh Tân	K7A_LTTC_QLDD_NT	05/05/1990	8,0	6,0			
16	Nguyễn Huy Thành	K7A_LTTC_QLDD_NT	20/08/1988	8,0	5,0			
17	Lương Thế Thắng	K7A_LTTC_QLDD_NT	20/04/1987	7,0	7,0			
18	Chamalea Thị Thủy	K7A_LTTC_QLDD_NT	02/10/1991	5,0	5,0			
19	Trần Quốc Phương	K7A_LTTC_QLDD_NT	10/10/1984	8,0	6,0			
20	Pi Lao Thương	K7A_LTTC_QLDD_NT	01/01/1985	8,0	6,0			
21	Lương Văn Tiến	K7A_LTTC_QLDD_NT	06/09/1986	8,0	6,0			
22	Hoàng Đình Trí	K7A_LTTC_QLDD_NT	24/02/1985	8,0	5,0			
23	Nguyễn Đăng Trinh	K7A_LTTC_QLDD_NT	08/04/1992	8,0	6,0			
24	Lê Bằng Trung	K7A_LTTC_QLDD_NT	02/07/1984	9,0	7,0			
25	Võ Thị Kim Vi	K7A_LTTC_QLDD_NT	17/02/1986	9,0	7,0			
26	Trần Hồng Xuân Vũ	K7A_LTTC_QLDD_NT	06/05/1980	9,0	7,0			
27	Hoàng Nữ Kim Mỹ Xuân	K7A_LTTC_QLDD_NT	30/03/1984	8,0	5,0			
28	Quảng Đại Tùng Chinh	K7B_LTTC_QLDD_NT	08/03/1982	7,0	5,0			
29	Quảng Thành Duy	K7B_LTTC_QLDD_NT	23/10/1979	8,0	5,0			
30	Trần Thị Ngọc Hà	K7B_LTTC_QLDD_NT	26/09/1987	5,0	5,0			
31	Lộ Trương Hằng	K7B_LTTC_QLDD_NT	15/02/1984	8,0	6,0			
32	Châu Thanh Hùng	K7B_LTTC_QLDD_NT	16/09/1989	8,0	6,0			
33	Đạo Văn Linh	K7B_LTTC_QLDD_NT	09/02/1984	8,0	6,0			
34	Nguyễn Ngọc Phi	K7B_LTTC_QLDD_NT	14/10/1990	6,0	5,0			
35	Nguyễn Đình Phùng	K7B_LTTC_QLDD_NT	01/12/1978	6,0	5,0			
36	Thiên Sanh Quang	K7B_LTTC_QLDD_NT	17/10/1979	8,0	5,0			
37	Nguyễn Đức Thuận	K7B_LTTC_QLDD_NT	19/05/1990	8,0	7,0			
38	Lê Nguyễn Trường Giang	K5B4-LTTC-QLDD_BL	14/10/1989	5,0	5,0			
39	Dương Trọng Hiếu	K7A_LT_QLTNR_ĐL	15/06/1987			8,0	9,0	

Thư ký

Đồng Nai, ngày 19 tháng 08 năm 2019

TRƯỜNG BAN CHẤM THI



Phạm Trung Thủy



Vũ Thu Hương